TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN LẠC** **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 85/2019/QĐST-HNGĐ	*Tân Lạc, ngày 12 tháng 8 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 93/2019/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 7 năm 2019, giữa:

+ Nguyên đơn: Chị **Đinh Thị H**, sinh năm 1975.

Địa chỉ: Xóm N, xã M, huyện T, tỉnh Hòa Bình.

+ Bị đơn: Anh **Bùi Văn M**, sinh năm 1975.

Địa chỉ: Xóm N, xã M, huyện T, tỉnh Hòa Bình.

+ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1, **Ngân hàng chính sách xã hội V.**

Địa chỉ trụ sở: 1xy LĐ, phường H, quận HM, thành phố Hà Nội.

Người được ủy quyền: Ông **Nguyễn Tuấn Ng** – Giám đốc Phòng giao dịch huyện T.

Người được ủy quyền lại: Ông **Nguyễn Minh Ph** – Phó giám đốc Phòng giao dịch huyện T.

2, **Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn V.**

Địa chỉ trụ sở: Số Z, phường L, quận B, thành phố Hà Nội.

Người được ủy quyền: Ông **Nguyễn Hữu Th** – Giám đốc Chi nhánh huyện T.

Người được ủy quyền lại: Ông **Nguyễn Minh T** – Giám đốc Phòng giao dịch M.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 58; khoản 1 Điều 59 và khoản 1 Điều 60 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 8 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 8 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đinh Thị H và anh Bùi Văn M.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Đinh Thị H và anh Bùi Văn M thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Chị Đinh Thị H được trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung là Bùi Thanh B, sinh ngày 09/02/2013 và chưa yêu cầu anh Bùi Văn M việc cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Bùi Văn M có quyền thăm nom con chung sau ly hôn theo quy định của pháp luật.

2.3. Về tài sản chung: Chị Đinh Thị H được quyền sở hữu và sử dụng tài sản, gồm:

+ Được quyền sử dụng diện tích đất 2.426m^2, trong đó đất ở có diện tích 400m^2, đất vườn có diện tích 2.026m^2 tại xóm Ngay, xã Mỹ Hòa, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình, đất đã được Uỷ ban nhân dân huyện Tân Lạc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ngày 05/6/2001 mang tên hộ ông bà Bùi Văn Mão.

+ Được quyền sở hữu tài sản trên đất gồm: 01 ngôi nhà cấp 4 khung gỗ, vách tre chát xi măng, lợp ngói Prô xi măng, diện tích khoảng 40m^2 xây năm 2014; 01 bể nước 06m^3; 01 chuồng lợn mái lợp ngói Prô xi măng, diện tích khoảng 10m^2.

2.4. Về nợ chung: Anh Bùi Văn M có nghĩa vụ thanh toán nợ cho Ngân hàng Chính sách xã hội V– Phòng giao dịch huyện T số tiền 10.000.000 đồng tiền gốc và lãi phát sinh khi đến hạn theo sổ vay vốn.

Chị Đinh Thị H có nghĩa vụ thanh toán nợ cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn V – Chi nhánh huyện T – Phòng giao dịch M số tiền 70.000.000 (Bảy mươi triệu) đồng tiền gốc và lãi phát sinh theo Hợp đồng tín dụng số 3007LAV201503xxx ngày 23/7/2015.

2.5. Về án phí: Anh Bùi Văn M phải chịu 75.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Chị Đinh Thị H phải chịu 75.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Chị Đinh Thị H tự nguyện chịu phần án phí cho anh Bùi Văn M. Chị Đinh Thị H đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai số 0001551 ngày 17/7/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Lạc, đối trừ chị Đinh Thị H được hoàn lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Trần Hữu Doanh

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Tân Lạc;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện Tân Lạc;
- UBND xã Mỹ Hòa (nơi đăng ký kết hôn);
- Lưu hồ sơ vụ án.